

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-4-2023

V/v: Tranh chấp về thay đổi

mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Yên

Bà Nguyễn Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa:
Bà Diêm Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 352/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 - 12 - 2022 về việc: Tranh chấp về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023; thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 15/2023/TBXX ngày 13-4-2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vũ H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn C, huyện T, tỉnh Yên Bái

- Bị đơn: Chị Phan Thị Hương V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn anh Nguyễn Vũ H trình bày: Năm 2022, anh và chị Phan Thị Hương V ly hôn với nhau theo quyết định số: 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên. Theo quyết định của Tòa án, chị V là người được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phan H1, sinh ngày 01-11-2006 và anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 10-2022 đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Anh đã thực hiện đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho đến tháng 01-2023, tuy nhiên do điều kiện kinh tế gặp khó khăn nên không thể đảm bảo được mức cấp dưỡng là

5.000.000 đồng/1 tháng. Tại đơn khởi kiện, anh H đề nghị Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Huy xuống còn 2.000.000 đồng/1 tháng. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án anh H yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Huy là 3.000.000 đồng/1 tháng.

- *Bị đơn là chị Phan Thị Hương V trình bày:* Chị và anh Nguyễn Vũ H ly hôn với nhau theo theo quyết định số: 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên. Về việc nuôi dưỡng con chung, chị và anh H thỏa thuận chị là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Phan H1, sinh ngày 01-11-2006 và anh Hung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 10-2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh H cũng đã thực hiện đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đến tháng 01-2023. Chị không đồng ý việc Hùng yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con xuống còn 3.000.000 đồng/1 tháng vì mức cấp dưỡng như vậy không đủ cho chi phí các nhu cầu thiết yếu của cháu Huy. Chị đề nghị Tòa án giữ nguyên mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/1 tháng. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, chị V đồng ý giảm mức cấp dưỡng nuôi con xuống còn 3.000.000 đồng/1 tháng từ tháng 5-2023 và yêu cầu anh H phải thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi theo quyết định số: 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên cho đến hết tháng 4-2023.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng: Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án. Các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Vũ H về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phan H1, sinh ngày 01-11-2006 số tiền 5.000.000 đồng/1 tháng giảm xuống còn 3.000.000 đồng/1 tháng.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Vũ H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “Tranh chấp về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”. Bị đơn anh chị Phan Thị Hương V có nơi cư trú tại xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Căn cứ khoản 5 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa, anh H và chị V đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên. Sau khi anh Nguyễn Vũ H và chị Phan Thị Hương V ly hôn đã giao con chung là cháu Nguyễn Phan H1, sinh ngày 01-11-2006 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Vũ H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 10-2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Trên thực tế anh Nguyễn Vũ H đã thực hiện đúng, đủ mức cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phan H1 theo quyết định số 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên cho đến tháng 01-2023. Tuy nhiên sau đó anh H không còn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên đã có quyết định thi hành án số 36/QĐ-CCTHSDS theo đơn yêu cầu của chị Phan Thị Hương V và quyết định về việc trừ vào thu nhập của người phải thi hành án số: 03/QĐ-CCTHADS ngày 03-01-2023 đối với anh Nguyễn Vũ H, số tiền anh H bị trừ vào thu nhập hàng tháng là 3.000.000 đồng.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì thu nhập theo lương hiện tại của anh H là 5.327.800 đồng, chị V cũng không chứng minh được anh H có thêm nguồn thu nhập nào khác. Việc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con ngoài căn cứ vào nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng thì cũng cần căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Với thu nhập của anh H thì việc vừa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con ở mức 5.000.000 đồng/1 tháng và vừa đảm bảo nhu cầu cuộc sống của bản thân là khó khăn cho việc thi hành. Xét thấy, mức cấp dưỡng nuôi con mà anh H đề nghị là 3.000.000 đồng/1 tháng là phù hợp với thu nhập thực tế, phù hợp quyết định về việc trừ vào thu nhập của người phải thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên nên có cơ sở đảm bảo để thi hành án và cũng được chị V chấp nhận trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phan H1 xuống còn 3.000.000 đồng/1 tháng của anh Nguyễn Vũ

H là có căn cứ nên được chấp nhận, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu Nguyễn Phan H1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu tiền án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Vũ H về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung:

Buộc anh Nguyễn Vũ H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phan H1, sinh ngày 01-11-2006 là 3.000.000 đồng/1 tháng (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu Nguyễn Phan H1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Mức cấp dưỡng này thay cho mức cấp dưỡng tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 76/2022/QĐCNTTLH ngày 15-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa khi thi hành án xong, còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Vũ H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0003402 ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Anh H đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- CCTHADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thao

